ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH THẠNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 104/QĐ-UBND.HC	*Vĩnh Thạnh, ngày 08 tháng 08 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường Thủ Ô; Hạng mục: Nền và mặt đường

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021 của UBND Tỉnh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp và ủy quyền trong thực hiện một số nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Kết quả 68/KTHT-TĐ ngày 04 tháng 08 năm 2022 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lấp Vò về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Đường Thủ Ô; hạng mục: Nền và mặt đường;

Xét tờ trình 715/TTr-UBND ngày 05 tháng 08 năm 2022 của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Vĩnh Thạnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường Thủ Ô; Hạng mục: Nền và mặt đường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường Thủ Ô; Hạng mục: Nền và mặt đường, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đường Thủ Ô; Hạng mục: Nền và mặt đường.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh.
3. Quy mô đầu tư xây dựng:

a. Quy mô xây dựng

- Chiều dài tuyến: 2.160m
- Bề rộng mặt đường: 3.5m
- Độ dốc ngang mặt đường: 2%
- Độ dốc dọc mặt đường: chủ yếu 0%.
- Bề rộng lề đường: 0,5m x 2 bên
- Độ dốc ngang lề đường: 4%

- Taluy mái đắp: 1:1,5

- Gia cố cừ tràm những đoạn sạt lở và ao mương, tổng chiều dài gia cố: 168,5m, đóng 2 hàng, 14 cây/md.

- Cao độ tim đường thiết kế +2.80, theo Mốc lũ năm 2000 tại xã Vĩnh Thạnh +2.175, đảm bảo vượt lũ >=0.5m

b. Kết cấu nền mặt đường:

- Mặt đường bê tông cốt thép đá 1x2 M300 dày 10cm. Thép fi8mm a120mm
- Trải tấm nilon chống mất nước bêtông
- Cát nền lu lèn chặt lớp trên cùng dày 30cm đạt K>=0.95
- Các lớp cát nền tôn cao phía dưới đạt K>=0.90

c. Lề đường:

+ Sử dụng đất đào khuôn đường và đào lề để chuyển qua đắp lề đường.
+ Đắp lề từng lớp dày <=30cm đạt K>=0.90

d. Biển báo hiệu đường bộ:

- Trụ biển báo: 13 trụ
- Biển báo W.201a: 02
- Biển báo W.201b: 02
- Biển báo W.205b: 03
- Biển báo W.205c: 02
- Biển báo P.127: 02
- Biển báo P.115: 02
- Biển báo I.439: 02

e. Cọc tiêu:

- Tổng số cọc tiêu: 25 cọc.
- Bê tông móng cọc đá 1x2 mác 200.
- Cọc tiêu BTCT đá 1x2 mác 200.
- Đầu cọc tiêu vát cạnh 20x20mm, sơn đỏ phản quang 100mm, phần thân sơn trắng 600mm.

4. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Kiến Trúc Xanh Đức Long.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

6. Loại, cấp và quy mô công trình: Công trình giao thông cấp IV.

7. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế đã được thẩm định.

8. Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư (làm tròn): **8.147.547.000 đồng** (*Bằng chữ: Tám tỷ, một trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

Trong đó:

1	Chi phí xây dựng	3.772.923.500	đồng
2	Chi phí quản lý dự án	105.641.858	đồng
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	299.684.136	đồng
4	Chi phí khác	105.128.835	đồng
5	Chi phí dự phòng	214.168.916	đồng

6	Chi phí nhân dân đóng góp (Đất đai, vật kiến trúc và cây trồng)	3.650.000.000	đồng
	Tổng cộng (làm tròn):	**8.147.547.000**	**đồng**

9. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022-2023.

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương hỗ trợ, Ngân sách Huyện và vốn huy động khác.

11. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê quản lý dự án.

12. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

13. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước (nếu có):

14. Các nội dung khác (nếu có):

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, giao Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới lập hồ sơ đầy đủ thực hiện các bước tiếp theo.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT và các PCT.UBND Xã;
- Lưu: VT, H.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH THẠNH H.LẤP VÒ T.ĐỒNG THÁP

Trương Văn Chúng